

Số: 184/2020/QĐPT-HC

Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO
ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI
Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông VHS;

Các thẩm phán: Ông NVC;

Ông VMT.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Ông ĐNC, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên họp: Bà NTTM, Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 21/2020/QĐST-HC ngày 23 tháng 4 năm 2020, Tòa án nhân dân tỉnh Thh đã căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 116; điểm g khoản 1 Điều 143; Điều 144; khoản 2 Điều 165; khoản 2 Điều 206 Luật tổ tụng hành chính quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về “khởi kiện quyết định hành chính về quản lý đất đai”, giữa:

*** *Người khởi kiện:*** Bà Nguyễn Thị Ngт, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Thôn Xích Ngọc, xã Quảng Đông, thành phố Thh, tỉnh Thh.

*** *Người bị kiện:*** Ủy ban nhân dân huyện Qxg, tỉnh Thh.

*** *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Ủy ban nhân dân thành phố Thh, tỉnh Thh.

- Ủy ban nhân dân xã Quảng Đông, thành phố Thh, tỉnh Thh.

- Ông Nguyễn Văn Tg, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Thôn Đông Quang, xã Quảng Đông, thành phố Thh, tỉnh Thh.

- Ông Chu Đình D (D*);

Địa chỉ: Thôn Đông Quang, xã Quảng Đông, thành phố Thh, tỉnh Thh.

Tại đơn kháng cáo đề ngày 18 tháng 5 năm 2020, bà Nguyễn Thị Ngт đề nghị hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 21/2020/QĐST-HC ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thh.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Ngày 03/11/1995, bà Nguyễn Thị Ngát có đơn xin chuyển nhượng đất cơ bản cho ông Nguyễn Văn Tg, diện tích 727m² được Ủy ban nhân dân xã Quảng Đông xác nhận. Trong năm 1995, bà Ngát cũng có giấy xin nhượng đất cơ bản cho ông Chu Đình D (D*), diện tích 737m² và cũng được Ủy ban nhân dân xã Quảng Đông xác nhận.

Ngày 24/9/2004, ông Nguyễn Văn Tg được Ủy ban nhân dân huyện Qxg cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất 720m²; ông Chu Đình D (D*) được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất 689m².

Tại Biên bản hòa giải tranh chấp đất đai ngày 18/8/2015; các Biên bản hòa giải ngày 23/9/2015 và ngày 15/12/2015; Công văn số 33/UBND-ĐC ngày 15/12/2015 của Ủy ban nhân dân xã Quảng Đông về việc trả lời đơn thư của bà Nguyễn Thị Ngát đều thể hiện năm 2015, bà Ngát đã biết việc ông Tg, ông D được Ủy ban nhân dân huyện Qxg cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các thửa đất nêu trên.

Theo quy định về thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính tại điểm a khoản 2 Điều 116 quy định: “...01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính...”. Bà Ngát đã biết việc ông Tg, ông D được Ủy ban nhân dân huyện Qxg cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ năm 2015. Lẽ ra, trong thời hạn 01 năm kể từ ngày biết được ông Tg, ông D được Ủy ban nhân dân huyện Qxg cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì bà Ngát phải nộp đơn khởi kiện vụ án hành chính tới Tòa án nhưng đến năm 2019, bà Ngát mới nộp đơn khởi kiện vụ án hành chính là quá thời hiệu theo quy định của pháp luật. Do thời hiệu khởi kiện đã hết nên Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ điểm g khoản 1 Điều 143 Luật tố tụng hành chính đình chỉ giải quyết vụ án là đúng quy định của pháp luật.

Vì vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Ngát; giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính của Tòa án cấp sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 243 Luật tố tụng hành chính, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Ngát. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 21/2020/QĐST-HC ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thh.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ngát phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm, được đối trừ vào khoản tiền đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007015 ngày 22/5/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Thh;
- Cục THADS tỉnh Thh;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: HS, VT.

**TM HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

VHS